TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **778**/2025/QĐST-VHNGĐ	*Đồng Nai, ngày 22 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 883/2025/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Bà **Thái Thị Nhung,** sinh ngày 26/06/1990

Căn cước công dân số: 040190035507 cấp ngày 16/10/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ thường trú: Xóm Ngọc Thành, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An

Nơi ở tạm trú: Nhà trọ Trần Văn Tuyển – Tổ 22, khu phố 4A, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai

- Ông **Nguyễn Hữu Trung**, sinh ngày 16/06/1988

Căn cước công dân số: 040088029099 cấp ngày 19/02/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ thường trú: Xóm Ngọc Thành, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu, năm 2013 ông bà quyết định đi đến hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy bạn nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (nay là Ủy ban nhân dân xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An) được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2013 ngày 18/02/2013.

Sau khi kết hôn, chung sống với nhau không bao lâu, vợ chồng ông bà có phát sinh những mâu thuẫn về lối sống, quan điểm sống, suy nghĩ, không có tiếng nói chung dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hòa thuận, việc chung sống không còn hạnh phúc cho cả hai bên. Vợ chồng ông bà đã cố gắng hàn gắn để cùng nhau xây dựng gia đình đầm ấm, hạnh phúc, con cái có một gia đình hoàn chỉnh. Tuy nhiên, cho đến nay, vợ chồng ông bà vẫn không thể hòa hợp, không thể mang lại hạnh phúc cho nhau cũng như xây dựng một gia đình hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ tháng 01/2022.

Nhận thấy cuộc hôn nhân hiện tại của vợ chồng không có hạnh phúc, tình trạng xung đột về tính cách ngày càng trở nên gay gắt và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc gắng gượng sống cùng nhau chỉ làm cả hai thêm nặng nề và làm ảnh hưởng đến sự phát triển của con cái.

Nay vợ chồng ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà yêu cầu sau: Chấm dứt tình trạng hôn nhân, công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung.

[2]. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Trà My, sinh ngày 08/11/2019 và cháu Nguyễn Hữu Thành, sinh ngày 16/11/2013. Sau khi ly hôn, cả hai thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Trà My cho bà Thái Thị Nhung trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hữu Thành cho ông Nguyễn Hữu Trung trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007658 ngày 12/11/2025. Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung đã nộp xong lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Thị Trà My, sinh ngày 08/11/2019 và cháu Nguyễn Hữu Thành, sinh ngày 16/11/2013. Giao con chung tên Nguyễn Thị Trà My cho bà Thái Thị Nhung trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Hữu Thành cho ông Nguyễn Hữu Trung trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bà Thái Thị Nhung và ông Nguyễn Hữu Trung được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007658 ngày 12/11/2025. Ông Nguyễn Hữu Trung và bà Thái Thị Nhung đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;
- Thi hành án;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ngọc